

Phụ lục II**BÁO CÁO TỔNG HỢP TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG BỆNH SỞI**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày /4/2025 của UBND tỉnh)

Tỉnh/Huyện

Từ ngày...../...../..... đến ngày/...../.....

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VẮC XIN CHỨA THÀNH PHẦN SỞI

TT	Địa phương	Loại vắc xin	Tên vắc xin	Tên nhà sản xuất	Số lô	Hạn sử dụng	Số tiêm	Số hủy	Số sử dụng ¹	Số hiện còn
1										
2										
.....										
Toàn tỉnh/huyện										

¹ Số sử dụng = số tiêm + số hủy**II. KẾT QUẢ TIÊM CHỦNG**

Tỷ lệ tiêm chủng

- Trẻ đủ 6 tháng tuổi: / (số mũi tiêm/tổng số đối tượng); tỷ lệ:.....%

- Trẻ từ 6 đến dưới 9 tháng tuổi: / (số mũi tiêm/tổng số đối tượng); tỷ lệ:.....%

- Trẻ từ 11 đến 15 tuổi: / (số mũi tiêm/tổng số đối tượng); tỷ lệ:.....%.

TT	Tên đơn vị	Kết quả tiêm chủng						Số TH chống chỉ định ¹	Số TH phản ứng thông thường ²	Số TH phản ứng nặng ³
		Trẻ đủ 6 tháng tuổi		Trẻ từ 6 tháng đến dưới 9 tháng		Trẻ từ 11 đến 15 tuổi				
		Tổng số đối tượng	Số được tiêm	Tổng số đối tượng	Số được tiêm	Tổng số đối tượng	Số được tiêm			
1										
2										
Tổng số										

¹ Chống chỉ định:

Số trường hợp chống chỉ định trong đợt tiêm chủng: _____

Lý do chống chỉ định:

.....

^{2,3} Báo cáo các trường hợp phản ứng thông thường và sự cố bất lợi sau tiêm chủng được báo cáo theo các biểu mẫu tại Thông tư 34/2018/TT – BYT ngày 12 tháng 11 năm 2018.**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN****1. Công tác chỉ đạo**

-.....

-.....

2. Tổ chức thực hiện**2.1. Thời gian triển khai**

- Thời gian chung triển khai tiêm vắc xin tại xã/ huyện: Từ ngày tháng năm 20 đến ngày tháng năm 20

- Tổng số điểm tiêm chủng:, trong đó:

○ Số điểm tiêm chủng tại trạm:

○ Số điểm tiêm chủng tại trường học:

○ Số điểm tiêm chủng khác:

2.2. Hoạt động truyền thông

Công tác thực hiện	Số lượt
Tổng số lượt tuyên truyền trên báo, đài địa phương	
Số buổi phát thanh trên loa truyền thanh xã/thị trấn	
Tổng số lớp huấn luyện đã mở tại địa phương	
Tổng số người tham dự	
Các tài liệu do địa phương phát hành	
Các hình thức tuyên truyền khác	

3. Hậu cần

Vật tư, vắc xin	Có sẵn/ Tồn	Được cấp trong TCMR	Tự mua	Sử dụng*	Hủy	Tồn
Vắc xin, vật tư						
Vắc xin sởi (liều)						
Vắc xin chứa thành phần sởi (liều)						
BKT 0,5ml (cái)						
Hộp an toàn (chiếc)						
Vật tư khác:						

*: Số liều vắc xin đã tiêm cho trẻ và số liều còn lại trong các lọ đã mở nhưng không sử dụng hết được tính vào số sử dụng.

4. Kinh phí

Nguồn kinh phí	Số kinh phí (đồng)
1. Ngân sách Trung ương cấp	
2. Ngân sách địa phương cấp	
- Tỉnh:	
- Huyện:	
- Xã:	
3. Các nguồn khác (ghi cụ thể)	
4. Các hình thức hỗ trợ khác (ghi cụ thể)	
Tổng cộng	

5. Công tác giám sát và nhân lực triển khai

- Tuyển tỉnh: Số lượt giám sát:lượt; Số người giám sát: người; số điểm giám sát: điểm

- Tuyển huyện: Số lượt giám sát: lượt; Số người giám sát: người; số điểm giám sát: điểm.

6. Thuận lợi

7. Khó khăn

Người tổng hợp
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngàythángnăm 2025

Thủ trưởng cơ quan
(Ký tên, đóng dấu)